TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **42**/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 02 - 8- 2017
Về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Thanh**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Chí Vương**
2. Ông **Hoàng Văn Tân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Đình Thuyên** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản *tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thanh Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2016/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 17/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T – Sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Tổ 02, ấp L, xã T, huyện H, tỉnh B.
2. Bị đơn: Anh Cao Quang P – Sinh năm 1983.
Nơi cư trú: Tổ 08, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh B.
(Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2017, bản tự khai đề ngày 06/6/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị T trình bày*:

Chị Bùi Thị Thị T và anh Cao Quang P tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn năm 2005 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh B. Vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 6 năm thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và đã ly thân từ năm 2012 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh Cao Quang P.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Cao Thị Hoài T, sinh ngày: 23/8/2006, Cao Quang T, sinh ngày 14/7/2010. Khi ly hôn chị T đề nghị anh P được nuôi 02 con chung và chị T không cấp dưỡng nuôi con chung. Vợ chồng không nhận ai làm con nuôi.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong bản tự khai đề ngày 06/6/2017 bị đơn anh Cao Quang P trình bày*:

Anh P thống nhất với lời trình bày của chị T về kết hôn, thời gian chung sống và mâu thuẫn trong cuộc sống, ly thân. Chị T yêu cầu ly hôn thì anh P đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân nhiều năm nay và không có ý kiến gì khác.

- Về con chung: Thống nhất với lời khai của chị T về con chung. Khi ly hôn anh P đề nghị được nuôi 02 con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa,Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, tòa án vi phạm thời gian xử lý đơn, biên bản không hòa giải được ghi sai người vắng mặt, không lập biên bản giao nhận đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản kiến nghị để khắc phục những vi phạm tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Bùi Thị T được ly hôn với anh Cao Quang P. Giao 02 con chung cho anh P nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các vấn đề khác các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn chị Bùi Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Cao Quang P theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và bị đơn anh Phong có nơi cư trú tại huyện Hớn Quản nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nên Tòa án thụ lý đơn yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị T là đúng quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị T và anh Cao Quang P là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh B (bút lục số 04). Chị T và anh P đều cho rằng vợ chồng

có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và hiện tại đã sống ly thân từ năm 2012. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị T yêu cầu ly hôn thì anh P cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, ý chí của các đương sự về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Cao Quang P.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Cao Thị Hoài T, sinh ngày 23/8/2006, Cao Quang T, sinh ngày 14/7/2010, hiện tại sống chung với anh Cao Quang P. Tại biên bản ghi lời khai của cháu T và cháu T (bút lục 19, 20) cả hai cháu đều khặng định hiện tại đang sống chung cùng với anh Cao Quang P và khi bố mẹ ly hôn cả hai cháu đều muốn sống chung cùng với anh P. Đồng thời ý kiến của chị T, anh P khi ly hôn sẽ giao hai cung chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng nên hội đồng xét xử có căn cứ để giao hai con chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận ý chí tự nguyện của anh P về việc không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nợ chung và không cho ai vay nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Bùi Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tố tụng và nội dung vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Điều 207, 228, 264; 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 .

Căm cứ vào Điều 56, 58,81 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Cao Quang P.

Giấy chứng nhận kết hôn số 35; đăng ký ngày 24/3/2005 do Ủy ban Nhân dân xã T, huyện B, tỉnh B hết giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Cao Thị Hoài T, sinh ngày 23/8/2006, Cao Quang T, sinh ngày 14/7/2010 cho anh Cao Quang P trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Chị Bùi Thị T có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nợ chung nên không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Bùi Thị T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012102 ngày 09/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Hớn Quản;*
- *Chi cục THADS huyện Hớn Quản;*
- *UBND xã Thanh An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hồ Văn Thanh